

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

RANSEL

Glutathione Peroxidase

Mã code sản phẩm+ Đóng gói:

RS 504	R1a.	Reagent	8 x 6.5 ml
8 x 6.5 ml	R1b.	Buffer	1 x 70 ml
	R2.	Cumene Hydroperoxide	1 x 1 ml
	R3.	Diluting Agent	2 x 200 ml
RS 505	R1a.	Reagent	8 x 10 ml
8 x 10 ml	R1b.	Buffer	1 x 100 ml
	R2.	Cumene Hydroperoxide	1 x 1 ml
	R3.	Diluting Agent	2 x 200 ml

RX DAYTONA PLUS/ RX MONACO

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Để xác định định lượng in vitro của Glutathione Peroxidase trong máu toàn phần. Sản phẩm này phù hợp để sử dụng trên các thiết bị thuộc dòng RX bao gồm RX daytona plus và RX monaco..

CHUẨN BỊ MẪU

Đối với cừu và dê: pha loãng 0,05 ml + 3 ml chất pha loãng. Đối với gia súc, ngựa và các loài khác: pha loãng 0,05 ml + 2 ml chất pha loãng.

Đối với mẫu người: xem LƯU Ý

ỔN ĐỊNH VÀ CHUẨN BỊ THUỐC THỬ

R1a. Reagent

Hoàn nguyên một lọ thuốc thử R1a với thể tích Buffer R1b thích hợp:

5.4 ml Đối với **8 x 6.5 ml** kit (RS 504)

8 ml Đối với **8 x 10 ml** kit (RS 505)

ổn định 48 giờ ở +2 đến +8°C hoặc 8 tiếng ở +15 đến +25°C.

R1b. Buffer

Sẵn sàng sử dụng. Ổn định đến hết hạn sử dụng khi bảo quản ở +2 đến +8°C.

R2. Cumene Hydroperoxide

Pha loãng 10 Phal R2 với 52 ml nước muối và trộn kỹ bằng cách lắc mạnh vì cumene khó hòa tan.

Chuẩn bị mới hàng ngày. Độ ổn định cho đến ngày hết hạn khi được lưu trữ ở +2 đến + 8°C. Nên sử dụng pipet và sử dụng mao quản thủy tinh để đo thể tích hydroperoxide cumene

R3. Diluting Agent

Hoàn nguyên một lọ thuốc pha loãng R3 với 200 ml nước đã pha lại. Ổn định trong 4 tuần khi được lưu trữ ở +2 đến + 8°C hoặc 3 ngày ở +15 đến + 25°C.

VẬT LIỆU CUNG CẤP

Reagent

Buffer

Cumene Hydroperoxide

Diluting Agent

VẬT LIỆU YÊU CẦU NHƯNG KHÔNG CUNG CẤP

Ransel Control (Cat. No. SC 692)

Ransel Calibrator (Cat. No. SC 10154)

Redistilled water

Haemoglobin Reagent (Cat. No. HG 1539)

Ransel Diluting Agent (Cat No. RS 2318)

Dedicated Barcode Kit (Cat. No. RS 504(L)

RX Series 8 x 20ml bottle pack (Cat. No. RX4057)

CHÚ Ý

Khi sử dụng máu toàn phần của con người, nên sử dụng thuốc thử Hemoglobin để pha loãng. Điều này là do sự hiện diện của peroxidase trong máu người có thể cho kết quả tăng giả, và việc bổ sung xyanua phục vụ để ức chế sự can thiệp tích cực này. Tuy nhiên, pha loãng máu với chất pha loãng (R3) là cần thiết trước khi

thêm thuốc thử Hemoglobin để chuyển glutathione thành dạng khử. Điều này là do, ở dạng oxy hóa, xyanua sẽ nhanh chóng dẫn đến bất hoạt.

Phương pháp sau đây được khuyến nghị sử dụng Thuốc thử Hemoglobin:

Chuẩn bị: Pha loãng 1 thể tích thuốc thử Hemoglobin với 4 thể tích nước đã pha lại. Bảo quản tránh ánh sáng. Ổn định trong 6 tháng hoặc đến ngày hết hạn, tùy theo thời gian ngắn nhất, khi được lưu trữ ở nhiệt độ +15 đến + 25 ° C.

Pha loãng 0,05 ml máu toàn phần heparinized với 1 ml chất pha loãng (R3); Ủ trong 5 phút ở + 25°C và thêm 1 ml thuốc thử Hemoglobin. Trộn đều và xét nghiệm theo cách thông thường. Khuyến cáo rằng các mẫu được thử trong vòng 20 phút sau khi thêm thuốc thử Hemoglobin

QUY TRÌNH

Các thông số hóa học cho các xét nghiệm dòng RX chuyên dụng của Randox được xác định trước trên ổ cứng của máy phân tích. Các chương trình cần thiết phải được tải xuống phần mềm phân tích. Xin lưu ý rằng các tham số hóa học được xác định trước sử dụng các đơn vị SI. Nếu các đơn vị thay thế là bắt buộc, chúng có thể được chỉnh sửa bởi người dùng. Trong trường hợp này, phạm vi kỹ thuật nên được chỉnh sửa theo các đơn vị người dùng đã chọn. Tất cả các hướng dẫn cần thiết được mã hóa trên mã vạch. Nếu máy phân tích không thể đọc được mã vạch, hãy nhập thủ công dãy số được đưa ra bên dưới mã vạch. Nếu sự cố tiếp tục liên hệ với Dịch vụ Kỹ thuật của Phòng xét nghiệm Randox, Bắc Ireland +44 (0) 28 9445 1070.

TÍNH TOÁN

Nên sử dụng Bộ hiệu chuẩn Randox Ransel (giá trị trừ trống) để hiệu chuẩn. Hiệu chuẩn 2 điểm được khuyến nghị cứ sau 5 ngày, với sự thay đổi lô thuốc thử / chai hoặc theo chỉ định của quy trình kiểm soát chất lượng.

RX DAYTONA PLUS RS 504

QUALITY CONTROL

Kiểm soát Ransel được khuyến nghị để kiểm soát chất lượng hàng ngày. Các kiểm soát nên được thử nghiệm ít nhất một lần một ngày. Giá trị thu được nên nằm trong một phạm vi được chỉ định. Nếu những giá trị này nằm ngoài phạm vi và sự lặp lại không bao gồm lỗi, các bước sau đây phải là

Lấy:

1. Kiểm tra cài đặt dụng cụ và nguồn sáng.
2. Kiểm tra độ sạch của tất cả các thiết bị đang sử dụng.
3. Kiểm tra nước. Chất gây ô nhiễm, tức là sự phát triển của vi khuẩn có thể đóng góp vào kết quả không chính xác.
4. Kiểm tra nhiệt độ phản ứng.
5. Kiểm tra hạn sử dụng của bộ và nội dung.
6. Liên hệ với Dịch vụ Kỹ thuật của Phòng xét nghiệm Randox, Bắc Ireland +44 (0) 28 9445 1070.

ĐẶC ĐIỂM THỰC HIỆN CỤ THỂ

Dữ liệu hiệu suất sau đây được lấy bằng cách sử dụng một RX daytona cộng với máy phân tích.

Tuyến tính

Phương pháp này là tuyến tính lên đến nồng độ 1005 U / l. Pha loãng mẫu có nồng độ lớn hơn chất này với chất pha loãng và nhân kết quả với hệ số pha loãng.

Độ nhạy

Nồng độ tối thiểu có thể phát hiện của Glutathione Peroxidase với mức độ chính xác chấp nhận được đã được xác định như 78,4 U / l.

ĐỘ CHÍNH XÁC

Within run precision

	Level 1	Level 2	Level 3
Mean (U/l)	106	196	373
SD	6.24	11.3	9.07
CV (%)	5.87	5.78	2.43
n	20	20	20

ĐẶC ĐIỂM THỰC HIỆN CỤ THỂ

Dữ liệu hiệu suất sau đây được lấy bằng máy phân tích RX monaco..

TUYỂN TÍNH

Phương pháp này là tuyển tính lên đến nồng độ 1118 U / l

ĐỘ NHẠY

Nồng độ tối thiểu có thể phát hiện của Gluthathione Peroxidase với mức độ chính xác chấp nhận được đã được xác định

là 76,7 U / l.

Độ chính xác

Within run precision

	Level 1	Level 2	Level 3
Mean (U/l)	115	212	427
SD	3.05	10.8	9.81
CV (%)	2.65	5.08	2.30
n	20	20	20

Để biết thông tin chi tiết về sản phẩm và được trợ giúp, xin liên hệ với nhà phân phối của hãng tại Việt Nam:

Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế GS

Điện thoại: 024.35772266

Email: gsmed.trang@gmail.com